

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 31-5-2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Sỹ Phác và ông Bùi Khắc Vinh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Bà Niê Đoàn Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1982 tại tỉnh Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đồng Kh, huyện Văn Ch, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông: Phạm Văn Th, sinh năm 1950; con bà: Vũ Thị S, sinh năm 1956; vợ là: Hà Thị H (đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: 02 tiền án, cụ thể: Bản án số: 37/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt Phạm Văn H 09(chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số: 50/2019/HS – ST, ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Phạm Văn H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 29/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Tiên Ph, sinh năm 1968 – Vắng mặt và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1972 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đức T, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- Ông Võ Quý Nh, sinh năm 1965 – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và bà Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1966 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1950 – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và bà Lê Thị Tuyết Tr, sinh năm 1967 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1984 – Vắng mặt và ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1983 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1988 – Vắng mặt và ông Huỳnh Văn V, sinh năm 1988 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1974 – Vắng mặt và bà H' Nh, sinh năm 1980 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đắk H, xã Đắk S, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Bà Vương Thị Ch, sinh năm 1960 – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và ông Hoàng Văn N, sinh năm 1959 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Trần N, sinh năm 1970 – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và bà Trần Thị L, sinh năm 1972 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Trường THPT Đắk M - người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh H, sinh năm 1980 – Phó hiệu trưởng Trường THPT Đắk Mil – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Ủy ban nhân dân xã Đức M - người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Đình V - Thôn trưởng Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1981 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Hòa Ph, xã Đắk S, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Phan Viết D, sinh năm 1963 – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 10/2022 đến ngày 18/12/2022, Phạm Văn H sử dụng xe mô tô kiểu dáng Sirius, biển số 52L8-7204 (xe H mua lại của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch), với phương thức sử dụng dây dù dài 06m ném vòng qua đường dây điện, kéo xuống rồi dùng kéo để cắt trộm dây điện, Phạm Văn H đã thực hiện 10 vụ trộm cắp dây điện trên địa bàn huyện Đắk Mil, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 01/10/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình ông Nguyễn Tiên Ph, bà Nguyễn Thị X tại Thôn Đức T, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 23m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, sau đó mang đi bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 100.000 đồng.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 17/10/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình ông Võ Quý Nh, bà Nguyễn Thị Gi trú tại Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 70m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, mang đi bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 300.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 04 giờ ngày 20/10/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình ông Nguyễn Văn Th, bà Lê Thị Tuyết Tr trú tại Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 100m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời mang bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 500.000 đồng.

Vụ thứ tư và vụ thứ năm: Khoảng cuối tháng 10/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình bà Nguyễn Thị Thu L, ông Bùi Văn Đ trú tại Tổ dân phố C, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 60m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4,4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen và màu trắng, dùng ngoài trời. Sau đó Phạm Văn H tiếp tục cắt trộm của gia đình bà Lê Thị Th, ông Huỳnh Văn V trú tại Tổ dân phố C, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4,4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, sau đó mang bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 400.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng cuối tháng 11/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình ông Nguyễn Anh K, bà H' Nh trú tại Thôn Đắk H, xã Đắk S, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4,4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen và màu trắng, dùng ngoài trời, mang bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 150.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Khoảng đầu tháng 12/2022, Phạm Văn H đến Hội trường Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cắt trộm được 20m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, mang đến tiệm thu mua phế liệu của bà Đoàn Thị T tại Thôn Hòa Ph, xã Đắk S, huyện Đắk Mil bán được 140.000 đồng.

Vụ thứ tám: Khoảng 04 giờ ngày 13/12/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình bà Vương Thị Ch, ông Hoàng Văn N trú tại Tổ dân phố B, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 40m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, mang bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 200.000 đồng.

Vụ thứ chín: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/12/2022, Phạm Văn H đến trường THPT Đắk M thuộc tổ dân phố G, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cắt trộm được 161m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, sau đó mang đến bán cho bà Đoàn Thị T được 820.000 đồng.

Vụ thứ mười: Vào sáng ngày 18/12/2022, Phạm Văn H cắt trộm của gia đình ông Trần N, bà Trần Thị L trú tại Tổ dân phố H, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông được 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, mang

bán cho một người thu mua phế liệu dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) được 150.000 đồng.

Tổng số tiền Phạm Văn H bán được là 2.760.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS, ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: 161m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất, vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, 4,4mm (lõi 7 sợi đồng), được đưa vào sử dụng, sử dụng ngoài trời tháng 03/2020, có giá trị 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS, ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận tổng trị giá thiệt hại là 5.776.000 đồng, cụ thể:

- 100m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 11/2012, có giá trị 1.433.000 đồng.

- 40 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 07/2015, có giá 573.000 đồng.

- 70 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 04/2017, có giá 1.003.000 đồng.

- 23 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 06/2018, có giá trị 330.000 đồng.

- 60 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 06/2019, có giá trị 860.000 đồng.

- 30 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4,4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 05/2019, có giá trị 430.000 đồng.

- 20 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4 mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 06/2020, có giá trị 287.000 đồng.

- 30 m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4,4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 06/2022, có giá trị 430.000 đồng.

- 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, dùng ngoài trời, đã được đưa vào sử dụng tháng 03/2022, có giá trị 430.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Phạm Văn H đã chiếm đoạt được định giá là: 8.276.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT – VKS(ĐM) ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil khẳng định việc truy tố bị cáo Phạm Văn H ra trước Tòa án nhân dân

huyện Đắk Mil đề xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên bản cáo trạng số: 16/CT – VKS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra những người bị hại ông Nguyễn Tiến Ph và bà Nguyễn Thị X yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 330.000 đồng (ba trăm ba mươi nghìn đồng), ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị Tuyết Tr yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.433.000 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng), bà Lê Thị Th và ông Huỳnh Văn V yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản số tiền 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi nghìn đồng), ông Nguyễn Anh K và bà H’Nhôr yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản số tiền 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi nghìn đồng), ông Trần N và bà Trần Thị L yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản số tiền 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi nghìn đồng), ông Võ Quý Nh và bà Nguyễn Thị Gi yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản số tiền 1.003.000 đồng (một triệu không trăm không ba nghìn đồng), bà Vương Thị Ch và ông Hoàng Văn N yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản số tiền 573.000 đồng (năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Thu L và ông Bùi Văn Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản số tiền 860.000 đồng (tám trăm sáu mươi nghìn đồng). Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H và các bị hại có mặt gồm ông Võ Quý Nh, ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị Thu L, bà Vương Thị Ch, ông Trần N đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản, đề nghị chấp nhận. Đối với những người bị hại vắng mặt sau khi nghe HĐXX công bố lời khai về yêu cầu bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản, bị cáo đều đồng ý với các yêu cầu này đề nghị HĐXX chấp nhận.

Đối với các bị hại gồm: Trường THPT Đắk M – người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh H - Phó hiệu trưởng, Ủy ban nhân dân xã Đức Mạnh - người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Đình V - Thôn trưởng Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đều không yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đoàn Thị T, ông Phan Viết D không yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại 161m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex (lõi 7 sợi đồng) vỏ cách điện màu đen, trắng cho Trường THPT Đắk M; 20m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex, (lõi 7 sợi đồng) vỏ cách điện màu đen, trắng cho Ủy ban nhân dân xã Đức Mạnh; 01 bao xác rắn màu xanh cho bà Đoàn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kéo cắt cành dài 16cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ, trên lưỡi có in dập chữ “JAPAN”; 01 đoạn dây dù màu xanh, dài 6m do không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Sirius, biển số 52L8-7204, do không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại có mặt tại phiên tòa đến hết phần xét hỏi gồm: Ông Võ Quý Nh, ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị Thu L, bà Vương Thị Ch, ông Trần N đều trình bày đúng theo nội dung đơn trình báo và biên bản lấy lời khai, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản.

Các bị hại ông Nguyễn Tiến Ph và bà Nguyễn Thị X, bà Nguyễn Thị Gi, bà Lê Thị Tuyết Tr, ông Bùi Văn Đ, bà Lê Thị Thêm, ông Huỳnh Văn V, ông Nguyễn Anh K, bà H'Nh, ông Hoàng Văn N, bà Trần Thị L, ông Ngô Thanh H, ông Đậu Đình V vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa đến hết phần xét hỏi ông Phan Viết D trình bày đúng với diễn biến quá trình bị cáo khai phạm tội và không có đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, quyết định tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có mặt không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 10/2022 đến ngày 18/12/2022, Phạm Văn H đã thực hiện 10 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 01/10/2022, tại Thôn Đức T, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình ông Nguyễn Tiến Ph, bà Nguyễn Thị X 23m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 330.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào ngày 01/10/2022, tại Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình ông Võ Quý Nh, bà Nguyễn Thị Gi 70m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 1.003.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 20/10/2022, tại Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình ông Nguyễn Văn Th, bà Lê Thị Tuyết Tr 100m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 1.433.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng cuối tháng 10/2022, tại tổ dân phố(TDP) H, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình bà Nguyễn Thị Thu L, ông Bùi Văn Đ 60m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng có giá trị 860.000 đồng.

Vụ thứ năm: Vào khoảng cuối tháng 10/2022, tại TDP H, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình bà Lê Thị Th, ông Huỳnh Văn V 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 430.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Vào khoảng cuối tháng 11/2022, tại Thôn Đăk H, xã Đăk S, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình ông Nguyễn Anh K, bà H' Nh 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4 mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 430.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Vào khoảng đầu tháng 12/2022, tại Hội trường Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt 20m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 287.000 đồng là tài sản được mua bằng nguồn kinh phí do Ủy ban nhân dân xã Đức Mạnh cấp.

Vụ thứ tám: Vào khoảng 04 giờ ngày 13/12/2022, tại TDP H, thị trấn Đăk M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình bà Vương Thị Ch, ông Hoàng Văn N 40m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 573.000 đồng.

Vụ thứ chín: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/12/2022, tại TDP M, thị trấn Đăk M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của trường THPT Đăk Mil 161m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 2.500.000 đồng.

Vụ thứ mười: Vào sáng ngày 18/12/2022, tại TDP B, thị trấn Đăk M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt của gia đình ông Trần N, bà Trần Thị L 30m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex lõi đồng nguyên chất 4.4mm (lõi 7 sợi đồng), vỏ nhựa cách điện màu đen, trắng, có giá trị 430.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản do Phạm Văn H trộm cắp là 8.276.000 đồng.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Vì vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...
g) Tái phạm nguy hiểm.
...”

...
[5]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có 02 tiền án phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên bị cáo không chịu cảnh tỉnh lấy đó làm bài học cho mình, chỉ vì mục đích tư lợi muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo không chịu lao động chân chính mà bất chấp lao vào con đường phạm tội trộm cắp thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, HĐXX, xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương ứng để giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Xét về nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy: Bị cáo Phạm Văn H có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản. cụ thể: Bản án số: 37/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt Phạm Văn H 09(chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 21/6/2018 nhưng bị cáo chưa bồi thường cho các bị hại và chưa nộp án phí dân sự. Bản án 50/2019/HS – ST, ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Phạm Văn H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 17/10/2021 nhưng bị cáo chưa nộp tiền án phí hình sự, án phí dân sự và bồi thường dân sự cho những người bị hại. Vì vậy, bị cáo là người đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[7]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX xét bị cáo trong quá trình điều tra đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Biên bản xác minh ngày 02/3/2023 tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xác định bị cáo không có tài sản riêng. Xét hoàn cảnh bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và mới chấp hành xong án phạt. Vì vậy, HĐXX, xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với các bị hại gồm: Trường THPT Đắk M – người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh H- Phó hiệu trưởng, Ủy ban nhân dân xã Đức M - người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Đình V - Thôn trưởng Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đều không yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đoàn Thị T, ông Phan Viết D không yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Các bị hại gồm: Ông Võ Quý Nh và bà Nguyễn Thị Gi, ông Nguyễn Tiến Ph và bà Nguyễn Thị X; ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị Tuyết Tr, bà Lê Thị Th và ông Huỳnh Văn V, ông Nguyễn Anh K và bà H’Nh, bà Vương Thị Ch và ông Hoàng Văn N, ông Trần N và bà Trần Thị L, bà Nguyễn Thị Thu L và ông Bùi Văn Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo kết luận định giá tài sản. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý với yêu cầu của các bị hại, việc thoả thuận của các bên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên HĐXX ghi nhận, cụ thể:

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Tiến Ph và bà Nguyễn Thị X số tiền là 330.000 đồng (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị Tuyết Tr số tiền 1.433.000 đồng (*Một triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng*);

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho bà Lê Thị Th và ông Huỳnh Văn V số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh K và bà H’Nh số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Trần N và bà Trần Thị L số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Võ Quý Nh và bà Nguyễn Thị Gi số tiền 1.003.000 đồng (*một triệu không trăm không ba nghìn đồng*).

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho bà Vương Thị Ch và ông Hoàng Văn N số tiền 573.000 đồng (*năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu L và ông Bùi Văn Đ số tiền 860.000 đồng (*tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

[11]. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: trả lại 161m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex (lõi 7 sợi đồng) vỏ cách điện màu đen, trắng cho Trường THPT Đắk M; trả lại 20m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex, (lõi 7 sợi đồng) vỏ cách điện màu đen, trắng cho Ủy ban nhân dân xã Đức M; trả lại 01 bao xác rắn màu xanh cho bà Đoàn Thị T.

Đối với 01 kéo cắt cành dài 16cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ, trên lưỡi có in dập chữ “JAPAN”; 01 đoạn dây dù màu xanh, dài 6m do bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Sirius, biển số 52L8-7204, do không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Những vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Đối với chị Đoàn Thị T là người mua dây điện nhưng không biết do Phạm Văn H phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với những người mua dây điện do Phạm Văn H phạm tội mà có, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 03(ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/12/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.1. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Tiến Ph và bà Nguyễn Thị X số tiền là 330.000 đồng (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

3.2. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị Tuyết Tr số tiền 1.433.000 đồng (*Một triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

3.3. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho bà Lê Thị Th và ông Huỳnh Văn V số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

3.4. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh K và bà H’Nh số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

3.5. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Trần N và bà Trần Thị L số tiền 430.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

3.6. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Võ Quý Nh và bà Nguyễn Thị Gi số tiền 1.003.000 đồng (*một triệu không trăm không ba nghìn đồng*).

3.7. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho bà Vương Thị Ch và ông Hoàng Văn N số tiền 573.000 đồng (*năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

3.8. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu L và ông Bùi Văn Đ số tiền 860.000 đồng (*tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3.9. Đối với các bị hại gồm: Trường THPT Đắk M – người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh H – Phó hiệu trưởng, Ủy ban nhân dân xã Đức M - người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Đình V - Thôn trưởng Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đều không yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

3.10. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị T, ông Phan Viết D không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

4. Về vật chứng trong vụ án:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 161m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex (lõi 7 sợi đồng) vỏ cách điện màu đen, trắng cho Trường THPT Đắk M - người đại

diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh H; trả lại 20m dây điện đôi, nhãn hiệu Duplex, (lõi 7 sợi đồng) vỏ cách điện màu đen, trắng cho Ủy ban nhân dân xã Đức M - người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Đình V - Thôn trưởng Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; trả lại 01 bao xác rắn màu xanh cho bà Đoàn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 06/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan)

4.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 kéo cắt cành dài 16cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ, trên lưỡi có in dập chữ “JAPAN”; 01 đoạn dây dù màu xanh, dài 6m do không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil)

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về phí, của thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục - THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ

